

# TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

## TANACOLDCAPS

**Đề xa tâm tay trẻ em.**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

### THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

*Thành phần dược chất:* Paracetamol .....325 mg  
 Phenylephrin HCl .....5 mg  
 Guaifenesin .....200 mg

*Thành phần tá dược:* Avicel PH101, Tinh bột sắn, Natri starch glycolat, Talc, Magnesi stearat, HPMC 2910, PEG 6000, Titan dioxyd.

**DẠNG BÀO CHẾ:** Viên nén bao phim

Mô tả dạng bào chế: Viên nén dài bao phim màu trắng, một mặt có vạch “/” được dập thẳng trên viên, một mặt trơn.

### CHỈ ĐỊNH

Làm giảm tạm thời các triệu chứng liên quan đến viêm mũi dị ứng hoặc các bệnh dị ứng đường hô hấp khác và cảm lạnh thông thường:

- Đau đầu
- Sung huyết mũi
- Đau nhức nhẹ
- Sung huyết xoang và áp lực xoang

Hạ sốt tạm thời.

Làm loãng đờm (chất nhầy) và làm loãng dịch tiết phế quản, tổng chất nhầy ra ngoài hiệu quả hơn nhờ phản xạ ho.

### CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

#### Cách dùng:

Không dùng quá liều khuyến cáo.

Vạch chia chỉ nhằm mục đích bẻ ra cho dễ nuốt chứ không chia thành các liều bằng nhau. Việc chia viên thuốc có thể không cung cấp liều lượng “một nửa” chính xác.

#### Liều dùng:

*Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên:*

- Uống 2 viên/lần cách mỗi 4 giờ.
- Không dùng quá 10 viên trong 24 giờ.

*Trẻ em dưới 12 tuổi:* theo chỉ dẫn của bác sĩ.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Dùng cùng với bất kỳ thuốc nào khác có chứa acetaminophen (thuốc kê đơn hoặc không kê đơn). Hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn không biết chắc chắn thuốc có chứa acetaminophen hay không.

Nếu bạn đang dùng thuốc ức chế monoamin oxidase (MAOI) (thuốc điều trị trầm cảm, tâm thần hoặc cảm xúc hoặc bệnh Parkinson) hoặc trong vòng 2 tuần sau khi ngừng thuốc MAOI. Nếu bạn không biết đơn thuốc của bạn có thuốc chứa MAOI hay không, hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng sản phẩm này.

Nếu bạn đã từng bị dị ứng với sản phẩm này hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

### CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

**Cảnh báo về gan:** Sản phẩm này có chứa acetaminophen. Tồn thương gan nghiêm trọng có thể xảy ra nếu:

- uống hơn 4.000 mg acetaminophen trong 24 giờ
- uống cùng với các thuốc khác có chứa acetaminophen
- mỗi ngày uống 3 ly rượu trở lên khi sử dụng sản phẩm này.

**Cảnh báo dị ứng:** Acetaminophen có thể gây phản ứng da nghiêm trọng. Các triệu chứng có thể bao gồm:

- mụn nước
- phát ban
- đỏ da

Nếu xảy ra phản ứng da, hãy ngừng sử dụng và tìm kiếm trợ giúp y tế ngay lập tức.

Hãy hỏi bác sĩ trước khi sử dụng nếu bạn có:

- Bệnh tim
- Bệnh gan
- Cao huyết áp
- Bệnh tiểu đường
- Bệnh tuyến giáp
- Khó tiểu do phì đại tuyến tiền liệt
- Ho mãn tính dai dẳng xảy ra như khi hút thuốc, hen suyễn, viêm phế quản mạn tính hoặc khí phế thũng.
- Ho có nhiều đờm.

Hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi sử dụng nếu bạn đang dùng thuốc chống đông máu warfarin.

Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Stevens-Johnson (SJS), hội chứng hoại tử da nhiễm độc (TEN) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoại ban mụn mủ toàn thân cấp tính



(AGEP).

Thuốc này có chứa dưới 1 mmol (23 mg) natri trong mỗi viên, về cơ bản được xem như “không chứa natri”.

## SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Hãy hỏi chuyên gia y tế trước khi sử dụng.

## ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Bệnh nhân nên được khuyến khích không nên lái xe hoặc vận hành máy móc nếu bị chóng mặt.

## TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

Do không có các nghiên cứu về tương tác, tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Ngừng sử dụng và hỏi ý kiến bác sĩ nếu:

- hồi hộp, chóng mặt hoặc mất ngủ xảy ra
- đau, nghẹt mũi hoặc ho nặng hơn hoặc kéo dài hơn 7 ngày
- sốt nặng hơn hoặc kéo dài hơn 3 ngày
- xuất hiện vết đỏ hoặc sưng tấy
- xảy ra các triệu chứng mới
- cơn ho quay trở lại hoặc kèm theo phát ban hoặc nhức đầu kéo dài. Đây có thể là những dấu hiệu của một tình trạng nghiêm trọng.

**Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.**

"Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp các tác dụng không mong muốn như trên khi sử dụng thuốc hoặc báo cáo các phản ứng có hại của thuốc về Trung tâm Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc (ADR) Quốc Gia. Địa chỉ: 13 - 15 Lê Thánh Tông - Hoàn Kiếm - Hà Nội. Điện thoại: 024.3.9335.618; Fax: 024.3.9335642; Email: di.pvcenter@gmail.com".

## QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Trong trường hợp dùng quá liều, hãy liên hệ ngay với trung tâm y tế. Chăm sóc y tế kịp thời là rất quan trọng đối với người lớn cũng như trẻ em ngay cả khi không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu hoặc triệu chứng nào của quá liều.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 10 vỉ x 10 viên.

## ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG THUỐC

**Điều kiện bảo quản** : Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng** : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn chất lượng** : TCCS.

## TÊN, ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM THÀNH NAM TẠI BÌNH DƯƠNG

Số 60 đại lộ Độc Lập, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

ĐT: (0274) – 3767850

Fax: (0274) – 3767852

Văn phòng: Số 3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bình Dương, ngày 17 tháng 12 năm 2024

*KT/ Giám đốc*

*Phó Giám đốc*



Ds. Nguyễn Quốc Chinh

